

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HSST  
Ngày 23/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Giáp Văn Phẩm.

2. Ông Vũ Ngọc Côn.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Diệp Văn Vĩ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà:*** Ông Vương Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2020/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quang T**, sinh năm 1988. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKH và chỗ ở: Tam Tầng, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng, vườn; Trình độ văn hoá: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1961 và bà: Nguyễn Thị Tú H, sinh năm 1967; Có vợ: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1992 (đã ly hôn) và Con: có 01 con; Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bản thân là con thứ nhất.

Tiền án; tiền sự : Không.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 05/8/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

\* Bị hại: Chị Vũ Thị K, sinh năm 1973 (Vắng mặt, có đơn vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Quang Trung, T.T Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang.

\* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

2/ Anh Trần Văn P (tức: Vinh), sinh năm 1988 (Vắng mặt).

- Điều trú tại: Trại 3, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang mặt.

3/ Ông Trương Văn T, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

- Trú tại: Trại Mới, Giáp Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

4/ Ông Hồ Công N, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

- Trú tại: Cầu Đất, Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

5/ Anh Phan Văn T, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

- Trú tại: Tổ dân phố Lê Duẩn, T.T Chũ, Lục Ngạn, Bắc Giang.

6/ Anh Tân Văn H, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

- Trú tại: Kim 3, Phượng Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

7/ Anh Phan Văn T, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

- Trú tại: Thanh Tân, Trù Hựu, Lục Ngạn, Bắc Giang.

8/ Bà Phạm Thị C, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

- Trú tại: Nhất Thành, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

9/ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1961 (Vắng mặt).

- Trú tại: Tam Tầng, Quý Sơn, Lục Ngạn, Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ ngày 01/8/2020, Phạm Quang T, sinh năm 1988, trú tại thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô BKS 98N1- 0438 (xe mô tô T mượn của anh Trần Văn H, sinh năm 1994 trú tại thôn Nhất Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn) đến xưởng bóc gỗ của chị Vũ Thị K, sinh năm 1973 ở thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến xưởng bóc gỗ, T dựng xe ở ngoài đường thuộc thôn Tam Tầng (cách xưởng bóc gỗ khoảng 30m) rồi đi bộ vào bên trong xưởng, đến chỗ chiếc xe điện ba bánh (loại xe tự chế dùng chở gỗ bóc) để ở cạnh lối ra vào, T tháo lấy ắc quy ở bên trong bộ ngồi của xe điện ra, rồi bê từng chiếc bình ắc quy ra ngoài xe, tổng cộng được 03 chiếc. Sau đó T đặt 02 bình ắc quy ở gác ba ga phía trước người lái và 01 chiếc bình ắc quy ở yên xe phía sau, rồi điều khiển xe chở số bình ắc quy này đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, ở thôn Tân Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn gửi tại nhà H và vay của H số tiền 500.000 đồng rồi đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ sáng hôm sau ngày 02/8/2020 T quay lại nhà H gạ bán cho H 03 bình ắc quy trên với số tiền là 1.500.000 đồng, H đồng ý. Do tối hôm trước T đã vay của H 500.000 đồng nên H đưa thêm cho T 1.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng

ngày 02/8/2020, T tiếp tục đến xưởng gỗ của chị K để trộm cắp tài sản. T đi đến chiếc xe điện ba bánh tự chế và tháo được 02 bình ắc quy được lắp bên dưới bệ ngồi của xe điện, sau đó bê 02 bình ắc quy ra ngoài cạnh đường Quốc lộ 31 gần cổng thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn để ở đó. Sau đó T gọi xe taxi đến chở đến nhà Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, ở thôn Tân Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, bán cho H được số tiền 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp được T đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất nhiều bình ắc quy trước đó, ngày 03/8/2020 chị Vũ Thị K đã làm đơn trình báo Công an xã Quý Sơn và Công an huyện Lục Ngạn, sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh.

Ngày 05/8/2020, Phạm Quang T đã đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cùng ngày 05/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 49 chiếc bình ắc quy đều có nhãn hiệu JS, loại 12V -100Ah theo đơn trình báo của gia đình chị Vũ Thị K. Tại bản kết luận định giá tài sản số 118/KL-HĐ ngày 06/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, kết luận đối với tổng số 49 (bốn mươi chín) bình ắc quy của gia đình chị Vũ Thị K có giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là **40.320.000** đồng.

Ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 (một) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE, loại 12V-100Ah và 01 (một) chiếc nạp ắc quy của chị K bị chiếm đoạt. Tại bản kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐ Ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn, kết luận đối với 01(một) chiếc bình ắc quy và 01(một) chiếc nạp ắc quy trên có giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là **1.520.000** đồng.

Quá trình điều tra xác định được trong tổng số 05 (năm) bình ắc quy mà bị cáo Phạm Quang T đã trộm cắp của gia đình chị Vũ Thị K thì có 03 (ba) bình ắc quy được mua mới và đưa vào sử dụng từ năm 2019 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là **3.240.000 đồng** và 02 (hai) bình ắc quy được mua mới và đưa vào sử dụng từ năm 2018 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là **1.440.000đ** bằng tổng giá trị thiệt hại là 4.680.000đ.

Ngoài hai lần trộm cắp tài sản nêu trên, Phạm Quang T còn khai nhận trong khoảng thời gian từ 15/6/2020 đến 31/7/2020 T còn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 19 giờ trung tuần tháng 6/2020 (không nhớ ngày) Phạm Quang T lên vào xưởng bóc gỗ của gia đình chị Vũ Thị K ở thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tháo lấy trộm 03 (ba) bình ắc quy được lắp bên dưới bộ ngồi của chiếc xe điện ba bánh, mang ra ngoài rồi đặt lên ba ga xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu mận chín, không rõ biển số của T chở đến bán cho ông Hồ Công N, sinh năm 1966, trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, được số tiền là **1.134.000đ** (một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn). Trong 03 (ba) bình ắc quy T đã trộm cắp được bị hại mua mới và đưa vào sử dụng từ năm 2018, có tổng trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là **2.160.000 đồng**.

**Lần thứ hai:** Khoảng 19 giờ trung tuần tháng 6/2020 (không nhớ ngày) Phạm Quang T lên vào xưởng bóc gỗ của gia đình chị Vũ Thị K ở thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tháo lấy trộm 02 (hai) bình ắc quy được lắp bên dưới bộ ngồi của chiếc xe điện ba bánh, mang ra ngoài rồi đặt lên ba ga chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu mận chín, không rõ biển số của T chở đến bán cho ông Hồ Công N, sinh năm 1966, trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, được số tiền là **756.000đ** (bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Hai chiếc ắc quy trên có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **1.440.000đ (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)**.

**Lần thứ ba:** Khoảng 19 giờ, giữa tháng 6/2020 (không nhớ ngày) T đến xưởng bóc gỗ của gia đình chị Vũ Thị K, thuộc thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, lấy trộm 03 (ba) chiếc bình ắc quy của chiếc xe điện ba bánh, mang đi bán cho ông Hồ Công N, sinh năm 1966, trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được số tiền là **1.134.000đ** (một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn). Ba chiếc ắc quy trên có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **2.160.000đ (Hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)**

**Lần thứ tư:** Khoảng 22 giờ một ngày giữa tháng 6/2020, không nhớ ngày, T một mình vào xưởng bóc gỗ của gia đình chị Vũ Thị K lấy trộm được 14 (mười bốn) chiếc bình ắc quy vận chuyển về cất giấu ở 01 vườn vải gần cổng nhà T. Sau đó T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Masstel của T gọi xe taxi đến chở đi bán cho ông Hồ Công N, sinh năm 1966, trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được số tiền là **5.292.000đ** (năm triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng); 14 chiếc ắc quy trên có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **6.480.000đ (Sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng)**.

**Lần thứ năm:** Khoảng 19 giờ một ngày giữa tháng 6/2020 (không nhớ ngày) T đi xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu mận chín, không nhớ biển số từ nhà đi đến gần xưởng bóc gỗ của gia đình chị K ở thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục

Ngạn, sau đó T dựng xe ngoài đường cách xưởng khoảng 30m rồi vào bên trong xưởng đi đến gần chiếc xe điện ba bánh, rồi tháo lấy trộm đi 01 (một) chiếc bình ắc quy được lắp bên trong xe điện, bê ra ngoài đến chỗ để xe và chở đi bán cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1973, ở Tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được số tiền là **500.000đ** (năm trăm nghìn đồng). Chiếc bình ắc quy trên có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **1.080.000đ (một triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)**.

**Lần thứ sáu:** Khoảng 03 giờ một ngày giữa tháng 7/2020 (không nhớ ngày) Phạm Quang T đi bộ từ nhà đến xưởng bóc gỗ của gia đình chị K ở thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, đi vào bên trong xưởng, tiến lại chỗ để chiếc xe điện ba bánh, rồi tháo lấy 02 chiếc bình ắc quy được lắp bên dưới bệ ngồi của xe điện xong bê ra ngoài, T mang 02 (hai) chiếc bình ắc quy ra để ở lề đường Quốc lộ 31 gần cổng thôn Tam Tầng. Sau đó, Thuận gọi điện thoại cho xe taxi đến đón - chở mang đi tiêu thụ, đi đến xưởng cơ khí tại thôn Cầu Cao, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang của anh Tân Văn H, sinh năm 1982, trú tại thôn Kim 3, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn. Tại đây, T bán cho anh H 02 (hai) bình ắc quy trên được số tiền là **1.000.000đ** (một triệu đồng); 02 chiếc ắc quy trên có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **2.160.000đ (hai triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)**.

**Lần thứ 7:** Khoảng 04 giờ ngày 30/7/2020, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu mận chín, không nhớ biển số của T từ nhà nghỉ Minh Huyền ở thôn Mào Gà, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, đến xưởng gỗ bóc của gia đình chị Vũ Thị K cùng địa chỉ nêu trên. Khi đi đến gần xưởng gỗ bóc, T dựng xe mô tô rìa đường thôn Tam Tầng cách xưởng khoảng 30m, sau đó T đi vào bên trong xưởng thấy có 02 (hai) chiếc bình ắc quy để ở cạnh chiếc xe điện ba bánh, T bê 02 chiếc bình ra ngoài chỗ để xe, rồi tiếp tục quay lại xưởng. T đi đến gần chiếc xe điện ba bánh và tháo được 01 (một) bình ắc quy được lắp bên trong bệ ngồi của xe điện bê ra ngoài chỗ để xe mô tô. T đặt 02 (hai) bình ắc quy ở gác ba ga phía trước người lái và 01 (một) bình ắc quy ở yên sau, chở đến xưởng cơ khí tại thôn Cầu Cao, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, bán cho anh H được số tiền là **1.100.000đ** (một triệu một trăm nghìn đồng); 03 chiếc ắc quy trên của gia đình chị K có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là **3.240.000đ (ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)**.

**Lần thứ tám:** Khoảng 23 giờ ngày 31/7/2020, trên đường đi chơi về Phạm Quang T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LONCIN của T đi đến xưởng gỗ bóc của gia đình chị Vũ Thị K. Khi đi đến gần xưởng T dựng xe mô tô cách xưởng khoảng 30m, sau đó T đi vào bên trong xưởng và đi đến gần chỗ chiếc xe điện ba bánh, rồi tháo lấy được 02 (hai) bình ắc quy được lắp bên dưới bệ ngồi của xe điện mang ra ngoài

chỗ để xe. Sau đó T tiếp tục quay lại xưởng lấy 01 (một) chiếc sạp ắc quy bê ra ngoài chỗ để xe. T đặt 02 (hai) bình ắc quy và 01 (một) bộ nạp ắc quy ở gác ba ga phía trước và chở đi bán 01 (một) bình ắc quy và 01 (một) chiếc sạp ắc quy cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Thanh Tân, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn, được số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), còn 01 (một) bình ắc quy T gửi lại nhà anh T, đến khoảng 04 giờ ngày 03/8/2020, T đến lấy đi bán cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, ở thôn Tân Thành, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, được số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); 02 chiếc bình ắc quy và 01 bộ nạp ắc quy trên của gia đình chị K có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt tổng cộng là **2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng)**.

Toàn bộ số tiền bán được tài sản trộm cắp của các lần trên T đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi nhận tin báo trên ngày 04/8/2020. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác định hiện trường và xác định vị trí những lần T đã thực hiện trộm cắp tài sản bình ắc quy của gia đình chị Vũ Thị K, thuộc thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, có các hướng tiếp giáp:

- Phía Bắc tiếp giáp khu bãi đất trống là nơi tập kết gỗ chưa sơ chế;
- Phía Nam là dãy nhà ở dân cư thôn Tam Tầng;
- Phía Đông là đường giao thông;
- Phía Tây là khu đất trống.

\* Hiện trường cụ thể: Tại xưởng sơ chế gỗ được dựng khung bằng kim loại có mái che bằng mái tôn. Xưởng có cửa và kết cấu gia cố bảo vệ xung quanh.

- Trên nền đất khu vực phía Bắc của xưởng sơ chế gỗ được xác định là vị trí để chiếc xe kéo (xe cải tiến) tự chế bằng kim loại bị mất trộm ngày 25/5/2020 ký hiệu số (1). Từ vị trí trên cách tường góc sau nhà ở bên trái là 2,9m.

- Tại khu vực trung tâm của xưởng sát máy chế biến được xác định là vị trí để 08 (tám) chiếc xe vận chuyển tự chế bị mất trộm phụ tùng là 38 (ba mươi tám) chiếc bình ắc quy, vị trí trên được ký hiệu số (2). Từ vị trí trên cách mép cửa sau nhà ở là 3,2m.

- Tại khu vực đất trống sau khu dân cư sát khu vực phía Nam của xưởng chế biến gỗ là vị trí để 01 (một) phương tiện vận chuyển gỗ tự chế bị mất trộm phụ tùng là 04 (bốn) chiếc bình ắc quy vào ngày 30/7/2020. Vị trí trên ký hiệu số (3) cách góc sau nhà ở bên phải là 3,9m.

- Tại khu vực phía Tây của xưởng chế biến gỗ được xác định là vị trí để 01 (một) xe vận chuyển gỗ tự chế bị mất trộm 05 (năm) bình ắc quy vào ngày 01/8/2020. Vị trí trên được ký hiệu số (4) cách mép cửa sau nhà ở là 08m.

- Tại vị trí sát phương tiện bị mất trộm phụ tùng ngày 01/8/2020 là vị trí để phương tiện vận chuyển gỗ tự chế bị mất phụ tùng là 02 (hai) chiếc ắc quy vào ngày 02/8/2020 được ký hiệu số (5). Từ vị trí trên cách mép cửa sau nhà ở là 10m.

- Tại vị trí khu vực phía Nam của xưởng gỗ được xác định là vị trí để chiếc xe vận chuyển gỗ tự chế. Tại vị trí ghế ngồi lái có để chiếc sạc ắc quy bị mất trộm vào ngày 31/7/2020 được ký hiệu số (6). Từ vị trí trên cách mép cửa sau bên phải nhà ở là 4,2m.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản kết luận điều tra và Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người bị hại và những người liên quan vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số: 95/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo ở lần phạm tội thứ hai (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.440.000đ) và lần phạm tội thứ 5 (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.080.000đ) để Kiến nghị Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý hành chính với Phạm Quang T, do tại thời điểm phạm tội T không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phạm Quang T như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 05/8/2020.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh tím than của Phạm Quang T.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen, nhãn hiệu adidas và 02 (hai) chiếc quần đùi màu đen.

Trả lại ông Phạm Văn T số tiền 5.000.000 đồng.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Thị K và người liên quan không yêu cầu, đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

\* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người liên quan: Những người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt theo qui định của pháp luật.

[3] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quang T khai trong khoảng thời gian từ ngày từ ngày 15/6/2020 đến 02/8/2020 Phạm Quang T, sinh năm 1988 trú tại thôn Tam Tầng, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, đã 10 lần có hành vi trộm cắp tài sản là 35 chiếc bình ắc quy và 01 bộ nạp ắc quy của gia đình chị Vũ Thị K có tổng trị giá trị tài sản là **26.000.000** đồng.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo ở lần phạm tội thứ hai (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.440.000đ) và lần phạm tội thứ 5 (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.080.000đ) theo cáo trạng, đề Kiến nghị Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý hành chính với Phạm Quang T. Do tại thời điểm phạm tội T không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng truy tố nên Viện kiểm sát rút một phần truy tố và kiến nghị Công an huyện Lục Ngạn xử lý Vi phạm hành chính là có căn cứ. Vậy số lần phạm tội Viện kiểm sát truy tố là 08 lần, trộm cắp 32 chiếc bình ắc quy và 01 bộ nạp ắc quy, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đề là: **23.480.000** đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai báo của người bị hại, người liên quan, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ và kết luận định giá tài sản đủ cơ sở khẳng định hành vi



của bị cáo Phạm Quang T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét về tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có tổng cộng 10 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Vũ Thị K, trong đó có hai lần trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét toàn bộ nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và nhà nước, để tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời, sửa chữa lỗi lầm, HĐXX xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo nhẹ hơn mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn H, Trương Văn T: Bị cáo Phạm Quang T khai bán 06 chiếc bình ác quy cho Nguyễn Văn H, quá trình điều tra H không thừa nhận mua 06 chiếc ác quy của T mà mua 05 chiếc ác quy của một người khác không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ sau đó bán cho ông Trương Văn T, Quá trình điều tra đã tiến hành cho H và T đối chất, các bên vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Các tài liệu khác không phản ánh cụ thể nên không đặt ra xem xét xử lý đối với H, T về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[8] Đối với anh Trần Văn P (tức Trần Văn V), sinh năm 1988, trú tại thôn Trại Ba, xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn (là người đã giao nộp 01 chiếc ác quy) mượn của Nguyễn Văn H, tuy nhiên H không thừa nhận cho P mượn chiếc ác quy, không có tài liệu nào khác chứng minh P mượn chiếc ác quy do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý với anh Trần Văn P.

[09] Đối với ông Hồ Công N, sinh năm 1966 trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn (là người đã mua tổng số 22 chiếc ác quy của T). Quá trình điều

tra ông N khai nhận trong khoảng thời gian 01(một) tuần từ ngày 15/6/2020 đến ngày 22/6/2020 bản thân ông N được mua tổng số 22 (hai mươi hai) chiếc ắc quy của T mang đến bán với tổng số 04 (bốn) lần, ông N không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có. Nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với ông N về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[10] Đối với anh Phạm Văn T, sinh năm 1973. Trú tại: Tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn (là người đã mua 01 chiếc ắc quy của T, quá trình mua, bán T không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có. Nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với T về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[11] Đối với anh Tân Văn H, sinh năm 1982, trú tại Kim 3, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, là người đã mua 05 chiếc bình ắc quy của bị cáo T: Anh H không biết đó là tài sản có được là do T trộm cắp mà có. Nên Cơ quan điều tra xác định không đủ căn cứ để xử lý đối với H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[12] Đối với anh Phạm Văn T, sinh năm 1987, trú tại thôn Thanh Tân, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn: Là người đã mua 01 chiếc ắc quy, 01 chiếc nạp ắc quy của bị cáo T và cho bị T gửi nhờ 01 chiếc ắc quy. Quá trình trao đổi mua, bán T không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với T hành vi “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[13] Đối với người lái xe taxi và Chiếc xe ta xi: Mà T đã gọi chở những chiếc ắc quy T do trộm cắp được của gia đình chị Vũ Thị K mang đi tiêu thụ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh nhưng đến nay vẫn chưa xác định được xe taxi và người lái xe taxi đã chở bị cáo T mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ, nên chưa tiến hành làm việc được. Do vậy không có căn cứ để xử lý.

[14] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, màu mận chín, không biển số T sử dụng vào việc trộm cắp tài sản và vận chuyển tài sản trộm cắp mang đi tiêu thụ: Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận chiếc xe mô tô trên là của T mua vào đầu năm 2020 của một người không quen biết với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng), khi mua bán hai bên không làm giấy tờ và cũng không có giấy tờ gì liên quan đến chiếc xe trên. Sau khi sử dụng để đi trộm cắp tài sản và vận chuyển tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ, T đã bán chiếc xe mô tô đó cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết tại thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn với giá 1.500.000 đ (một triệu năm trăm nghìn đồng),

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh và thông báo truy tìm vật chứng đối với chiếc xe mô tô trên đến nay chưa có kết quả, chưa thu hồi được nên chưa xử lý vật chứng là chiếc xe này được.

- Đối với 22 (hai mươi hai) chiếc bình ắc quy đều nhãn hiệu JS, loại 12V-100Ah ông Hồ Công N đã mua của bị cáo T: Quá trình điều tra xác định 22 chiếc bình ắc quy trên, sau khi ông N mua của bị cáo T ông N đã bán cho 02 người lái xe ô tô tải thùng màu xanh, không rõ biển số và nhãn hiệu, không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh và thông báo truy tìm vật chứng đối với 22 (hai mươi hai) chiếc ắc quy này đến nay chưa có kết quả, chưa thu hồi được nên chưa xử lý vật chứng là 22 chiếc bình ắc quy.

- Đối với 01(một) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu JS, loại 12V-100Ah mà anh Phạm Văn T đã mua của bị cáo T: Quá trình điều tra xác định sau khi Phạm Văn T mua chiếc ắc quy trên, khoảng 02 ngày sau do không sử dụng được nên T đã bán cho một người đi thu mua phế liệu không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh và thông báo truy tìm vật chứng đối với chiếc bình ắc quy trên đến nay chưa có kết quả nên không thu hồi được, nên chưa xử lý được.

- Đối với 05 (năm) chiếc ắc quy nhãn hiệu JS, loại 12V-100Ah mà Tân Văn H đã mua của bị cáo T: Quá trình điều tra xác định sau khi mua được 05 (năm) chiếc bình ắc quy trên thì H đã đem lắp vào các xe ô tô của gia đình để sử dụng nhưng bị hỏng không sử dụng được nên H đã bán cho một người đi thu mua phế liệu không quen biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh và thông báo truy tìm vật chứng đối với 05 (năm) chiếc bình ắc quy trên đến nay chưa có kết quả nên không thu hồi được, nên chưa xử lý vật chứng là 05 chiếc bình ắc quy này được.

- Đối với 01 chiếc xe cải tiến và 15 (mười năm) chiếc bình ắc quy còn lại trong tổng số 50 (năm mươi) chiếc ắc quy, 01 bộ sạc ắc quy và 01 (một) xe cải tiến mà chị Vũ Thị K là bị hại trong vụ án đã trình báo và khai báo bị mất trộm. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản này. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn sẽ tách số tài sản trên ra để tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ, thì sẽ xử lý sau là có căn cứ.

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Phan Thị C: 01 xe mô tô BKS 98N1-0438, nhãn hiệu MOTOSTAR, màu sơn Đỏ - Đen, không có yếm, ổ khóa cốp xe bị hỏng, cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 121721266 mang tên Phan Thị C; 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số 000530 mang tên Phan Thị C và trả lại cho chị Vũ Thị K là chủ sở hữu 06 (sáu) bình ắc quy nhãn hiệu JS, loại 12V-100Ah, cũ, 01 (một)

bình ắc quy nhãn hiệu GLOBE, loại 12V-100Ah; 01 (một) sạc ắc quy cũ là có căn cứ nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh tím than: của Phạm Quang T dùng để gọi xe taxi đến đón để chở tài sản trộm cắp đi bán hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen, nhãn hiệu adidas và 02 (hai) chiếc quần đùi màu đen là tài sản ít giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng ông Phạm Văn T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số: AA/2018/0000773 ngày 22/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, do ông T đa tự thỏa thuận bồi thường xong với chị Vũ Thị K, chị K không có yêu cầu gì thêm, ông có nguyện vọng xin lại số tiền này nên cần trả lại cho ông Phạm Văn T.

[15] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Quang T đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị hại Vũ Thị K và những người liên quan không yêu cầu, đề nghị gì về vấn đề bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[16] Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Phạm Quang T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/8/2020.

Kiến nghị Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành trộm cắp 02 (hai) bình ắc quy của chị Vũ Thị K bán cho ông Hồ Công N, sinh năm 1966, trú tại thôn Cầu Đất, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, được số tiền là 756.000đ (bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng), hai chiếc ắc quy này có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là 1.440.000đ (*một triệu bốn trăm bốn mươi*

ngàn đồng) và Hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc bình ắc quy của chị Vũ Thị K bán cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1973, ở Tổ dân phố Lê Duẩn, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang được số tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), chiếc bình ắc quy này có trị giá ở vào thời điểm bị chiếm đoạt là 1.080.000đ (một triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh tím than.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen, nhãn hiệu adidas và 02 (hai) chiếc quần đùi màu đen.

Trả lại ông Phạm Văn T số tiền 5.000.000 đồng ông đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số: AA/2018/0000773 ngày 22/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

Án phí: Bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã Quý Sơn;
- Sơ tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Hiếu**